

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KS
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 30/9/2024

V/v: “Tranh chấp về ly hôn và
nuôi con chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KS

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Thế Vỹ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Ngọc Duyên

2. Bà Mầu Thị Mộng Mơ

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Mỹ Hạnh là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện KS, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện KS, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà **Dương Thị Cảnh** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện KS, tỉnh Khánh Hòa. Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện KS, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 24/2024/TLST-HNGĐ, ngày 06 tháng 8 năm 2024, về: “Tranh chấp về ly hôn và nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2024/QĐXXST-HNGĐ, ngày 06 tháng 9 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Cao Thị L, sinh năm: 1993

Địa chỉ: Thôn DG, thị trấn TH, huyện KS, tỉnh Khánh Hòa.

Chỗ ở: Thôn XC, xã SB, huyện KS, tỉnh Khánh Hòa. (có mặt)

Bị đơn: Mầu Xuân H, sinh năm: 1996

Địa chỉ: Tổ dân phố HT, thị trấn TH, huyện KS, tỉnh Khánh Hòa. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 01/7/2024 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn Cao Thị L trình bày: Chị L và anh Mầu Xuân H tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2012, vợ chồng có đăng ký kết hôn và được UBND thị trấn TH, huyện KS, tỉnh Khánh Hòa cấp giấy chứng nhận kết hôn số 29/2021 ngày

15/9/2021. Quá trình chung sống, thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc nhưng đến năm 2023, vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Mầu Xuân H thường xuyên rượu chè, đánh đập, hành hạ vợ con, bạo lực gia đình. Cách đây hơn 2 tháng, chị L và anh H không còn chung sống với nhau. Nay chị L cảm thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống hôn nhân không thể tiếp tục nên chị L yêu cầu được ly hôn anh Mầu Xuân H.

Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung là các cháu: Cao Xuân H1, sinh ngày: 25/01/2013; Cao Thị Thu Q, sinh ngày: 07/12/2015; Cao Xuân H2, sinh ngày: 03/03/2022.

Chị L yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả 03 con chung và không yêu cầu anh Mầu Xuân H cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung:* Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Vợ chồng không có nợ..

- Ý kiến của Kiểm sát viên: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự; Bị đơn vi phạm Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Cao Thị L đối với anh Mầu Xuân H; Về con chung: Căn cứ Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình, chị L được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục ba con chung là các cháu: Cao Xuân H1, Cao Thị Thu Q và Cao Xuân H2; Về cấp dưỡng nuôi con: Chị L không yêu cầu nên không xét. Về tài sản chung: Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ: Vợ chồng không nợ.

Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với chị Cao Thị L theo quy định.

Tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án:

Tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn Cao Thị L cung cấp:

- Trích lục kết hôn (bản sao)
- Giấy khai sinh mang tên Cao Xuân H1, Cao Thị Thu Q Cao Xuân H2 (bản sao)
- Căn cước công dân mang tên Cao Thị L (bản sao)

Tài liệu chứng cứ do bị đơn Mầu Xuân H cung cấp: Không.

** Tài liệu chứng cứ do Tòa án thu thập:*

- Biên bản xác minh ngày 27/8/2024 (bản chính);

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Anh Mầu Xuân H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng cố tình vắng mặt không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản

2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự để tiến hành xét xử vắng mặt anh Mầu Xuân H.

[1.2] Chị Cao Thị L yêu cầu được ly hôn anh Mầu Xuân H. Yêu cầu của chị L thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Chị Cao Thị L và anh Mầu Xuân H tự nguyện chung sống với nhau từ 2012 nhưng đến năm 2021 mới đăng ký kết hôn và được UBND thị trấn TH, huyện KS, tỉnh Khánh Hòa cấp giấy chứng nhận kết hôn số 29/2021 ngày 15/9/2021. Do đó, hôn nhân giữa chị L và anh H là hôn nhân hợp pháp.

[2.2] Chị L yêu cầu ly hôn anh H vì anh Mầu Xuân H thường xuyên rượu chè, đánh đập, hành hạ vợ con, bạo lực gia đình.

[2.2.1] Đối với anh Mầu Xuân H không có thiện chí hàn gắn mối quan hệ vợ chồng, không tham gia các buổi hòa giải và xét xử.

[2.2.2] Từ tháng 7/2024, chị L đã bỏ về nhà chị ruột của mình tại thôn XC, xã SB, huyện KS sinh sống cho đến nay, vợ chồng không còn chung sống với nhau, mỗi người sống mỗi nơi, không còn quan tâm chăm sóc cho nhau.

[2.2.3] Mâu thuẫn giữa chị L và anh H đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, chị Cao Thị L yêu cầu ly hôn anh Mầu Xuân H là có căn cứ, phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[2.3] Về con chung: Chị Cao Thị L và anh Mầu Xuân H có 03 con chung là các cháu: Cao Xuân H1, sinh ngày: 25/01/2013; Cao Thị Thu Q, sinh ngày: 07/12/2015; Cao Xuân H2, sinh ngày: 03/03/2022.

Chị Cao Thị L yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục ba con chung

Việc giao con cho ai nuôi phải căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con. Các cháu H1, Q, H2 hiện nay đang chung sống cùng với chị L; cháu Q có nguyện vọng được chung sống với mẹ; cháu H1 bị hạn chế về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; cháu H2 chưa đủ 36 tháng tuổi. Do đó, yêu cầu của chị L là có căn cứ, phù hợp với nguyện vọng của con và phù hợp với Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[2.4] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Cao Thị L không yêu cầu anh Mầu Xuân H cấp dưỡng nuôi con. Yêu cầu của chị L là tự nguyện nên ghi nhận.

[2.5] Về tài sản chung: Chị Cao Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[2.6] Về nợ chung: Vợ chồng không có nợ.

[3] Về án phí: Chị Cao Thị L là người đồng bào dân tộc thiểu số, sống tại xã ST có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về “ly hôn”.

(Theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56; Điều 81; 82; 83; 84 Luật hôn nhân và gia đình; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của chị Cao Thị L

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Cao Thị L được ly hôn anh Mầu Xuân H.
2. *Về con chung:* Chị Cao Thị L được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục ba con chung là các cháu: Cao Xuân H1, sinh ngày: 25/01/2013; Cao Thị Thu Q, sinh ngày: 07/12/2015; Cao Xuân H2, sinh ngày: 03/03/2022.
3. *Về cấp dưỡng nuôi con:* Ghi nhận sự tự nguyện của chị Cao Thị L về việc không yêu cầu anh Mầu Xuân H cấp dưỡng nuôi con.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con.

4. *Về tài sản chung:* Chị Cao Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

5. *Về án phí:* Miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm về “ly hôn” đối với chị Cao Thị L.

6. Chị Cao Thị L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Anh Mầu Xuân H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện KS;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Chi cục THADS huyện KS;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn TH, huyện KS;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thế Vỹ